

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại tháng 8 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2026

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI THÁNG 8 NĂM 2026

1. Về sản xuất công nghiệp (Phụ lục số 01 và số 02 kèm theo)

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 8/2026 ước giảm 1,71% so với tháng 7/2026¹ và tăng 11,31% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, chỉ số IIP tăng 14,18% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: công nghiệp khai khoáng tăng 8%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,1%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 7,55%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 14,35%.

Sản phẩm công nghiệp 8 tháng đầu năm tăng, giảm so với cùng kỳ năm trước:

- Một số sản phẩm có sản lượng tăng: Thép xây dựng ước đạt 6,835 triệu tấn, tăng 54,7%; sản phẩm lọc dầu ước đạt 5,6 triệu tấn, tăng 7,5%; đường RE ước đạt 17.030 tấn, tăng 15,5%; thủy sản chế biến ước đạt 8.454 tấn, tăng 11,6%; bánh kẹo các loại ước đạt 7.200 tấn, tăng 8,5%; sữa các loại ước đạt 52,62 triệu lít, tăng 14,8%; bia các loại ước đạt 144 triệu lít, tăng 4,8%; sản phẩm may mặc ước đạt 11,2 triệu cái, tăng 6,4%; nước máy thương phẩm ước đạt 16,1 triệu m³, tăng 6,3%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 691,8 tấn, tăng 16%; sợi ước đạt 43.991 tấn, tăng 10,4%; gạch nung các loại ước đạt 288,9 triệu viên, tăng 16,3%; giày da các loại ước đạt 13,5 triệu đôi, tăng 1,2%; điện sản xuất ước đạt 6.442 triệu kWh, tăng 15%.

- Một số sản phẩm có sản lượng giảm²: Đá xây dựng ước đạt 1,428 triệu m³, giảm 10,3%; khí công nghiệp ước đạt 885.336 tấn, giảm 6,7%; điện thương phẩm ước đạt 2.385 triệu kWh, giảm 4,4%; tinh bột mỳ ước đạt 122.808 tấn, giảm 28,2%; phân bón ước đạt 18.684 tấn, giảm 13,5%.

¹ Trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 9,89%; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 1,97%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 1,27%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 1,94%.

² Nguyên nhân một số sản phẩm có sản lượng giảm: (i) Đá xây dựng giảm chủ yếu do một số công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành, đồng thời tại một số mỏ đá sản lượng khai thác được cấp phép đến năm 2026 còn ít, hiện các doanh nghiệp, đơn vị khai thác đá đang khẩn trương hoàn thiện thủ tục đề nghị cấp bổ sung sản lượng khai thác theo quy định để tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất, đáp ứng nhu cầu vật liệu cho các công trình, dự án; (ii) Tinh bột mỳ giảm do nguồn nguyên liệu để sản xuất giảm do dịch bệnh cây mỳ, chuyển đổi cây trồng và nhu cầu tiêu thụ chậm (đặc biệt là thị trường Trung Quốc); (iii) Khí công nghiệp giảm nhu cầu từ một số ngành sản xuất liên quan chưa cao; doanh nghiệp điều chỉnh sản lượng phù hợp với tình hình tiêu thụ; (iv) Điện thương phẩm giảm do công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất sử dụng điện sản xuất tự tiêu; (v) Phân bón giảm do nhu cầu tiêu thụ trong nước biến động theo mùa vụ sản xuất nông nghiệp và cạnh tranh với hàng nhập khẩu.

2. Tình hình hoạt động thương mại (Phụ lục 03 và phụ lục 04 kèm theo)

2.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8/2026 ước đạt 12.784 tỷ đồng, tăng 0,9% so với tháng trước và tăng 15% so với cùng kỳ năm trước.

. Tính chung 8 tháng đầu năm ước đạt 99.296 tỷ đồng, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước và đạt 68,5% kế hoạch năm 2026 (KH: 145.000 tỷ đồng). Trong đó: tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 77.765 tỷ đồng, tăng 14,6%; dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 14.474 tỷ đồng, tăng 18%; du lịch ước đạt 61 tỷ đồng, tăng 28,5%; dịch vụ tiêu dùng khác ước đạt 6.996 tỷ đồng, tăng 16,9%.

2.2. Xuất khẩu

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 8 ước đạt 363 triệu USD, tăng 5,4% so với tháng 7/2026 và tăng 52,9% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026 ước đạt 2.726 triệu USD, tăng 41,5% so với cùng kỳ năm trước, đạt 86% kế hoạch năm (KH: 3.170 triệu USD).

Hầu hết các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu 8 tháng đầu năm đều tăng so với cùng kỳ năm trước: dầu FO ước đạt 142,4 triệu USD, tăng mạnh và gấp 3 lần so với cùng kỳ năm trước; thép ước đạt 910 triệu USD, tăng 102%; tinh bột mì ước đạt 148 triệu USD, tăng 20,7%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 82,4 triệu USD, tăng 17,6%; may mặc ước đạt 97,5 triệu USD, tăng 5,4%; hàng thực phẩm chế biến ước đạt 7,6 triệu USD, tăng 68,5%; sản phẩm cơ khí ước đạt 91,3 triệu USD, tăng 80%; Sợi, sợi các loại ước đạt 153,5 triệu USD, tăng 27,5%; cao su ước đạt 274 triệu USD, tăng 21,6%; dây thun khoanh ước đạt 5,2 triệu USD, tăng 46,6%; hàng hóa khác (sản phẩm nội, ngoại thất; trồng kính mắt; cuộn cảm, biến áp dùng cho thiết bị điện tử,...) ước đạt 595,1 triệu USD, tăng 12,3%.

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 8 ước đạt 444 triệu USD, tăng 3,4% so với tháng 7/2026 và tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026 ước đạt 3.625 triệu USD, tăng 6,7% so với cùng kỳ năm trước và đạt 58% kế hoạch năm (KH: 6.240 triệu USD). Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu là: sắt thép, bông, sợi, vải, nguyên phụ liệu... phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất công nghiệp và thương mại

- Về lĩnh vực công nghiệp

Tình hình sản xuất công nghiệp tháng 8 chững lại so với tháng trước, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 1,71% so với tháng trước, nguyên nhân giảm chủ yếu là sản lượng sản phẩm lọc hóa dầu giảm 57.570 tấn (-7,5%) do biến động giá dầu thế giới nên doanh nghiệp điều chỉnh kế hoạch sản xuất.

Trong 8 tháng đầu năm, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực; các doanh nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, hầu hết sản phẩm công nghiệp chủ yếu đều tăng so với cùng kỳ năm trước; trong đó: 02 sản phẩm chủ lực của tỉnh tăng là sản phẩm lọc hóa dầu tăng 7,5% và sản phẩm thép tăng 54,7%; các sản phẩm bánh kẹo, thủy sản, bia các loại, sữa các loại, sợi, giấy da, may mặc; dăm gỗ nguyên liệu giấy, điện sản xuất tăng. Theo

đó, chỉ số sản xuất công nghiệp 8 tháng đầu năm tăng 14,18% so với cùng kỳ năm trước.

- Về lĩnh vực thương mại

Trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh nhìn chung duy trì ổn định, giá các mặt hàng thiết yếu không có nhiều biến động và vẫn giữ ở mức tương đối ổn định; nhu cầu tiêu dùng các mặt hàng thiết yếu tăng; nhu cầu du lịch, lưu trú, ăn uống và vận tải hành khách tăng; các doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh và tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ.

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8 tăng 0,9% so với tháng trước; 8 tháng đầu năm tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước.

+ Kim ngạch xuất khẩu tháng 8 tăng 5,4% so với tháng trước và 8 tháng đầu năm tăng 41,5%, động lực tăng chủ yếu là kim ngạch xuất khẩu thép, dầu FO, sản phẩm cơ khí và chiếm tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu của tỉnh.

+ Kim ngạch nhập khẩu tháng 8 tăng 3,4% so với tháng trước và 8 tháng đầu năm tăng 6,7% so với cùng kỳ năm trước.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Công tác xây dựng cơ chế, chính sách, quy hoạch, đề án, chương trình, kế hoạch về phát triển công nghiệp, thương mại

- Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện các Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu tăng trưởng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 1889/QĐ-BCT ngày 24/7/2026 của Bộ Công Thương ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 27/6/2026 của Chính phủ về cập nhật kịch bản tăng trưởng và giải pháp trọng tâm trong các tháng còn lại để thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026 phấn đấu từ 10% trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 02/8/2026 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 22/6/2026 của Tỉnh ủy về phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn trên địa bàn tỉnh, Chương trình hành động số 17-CTr/ĐU ngày 03/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 22/6/2026 của Tỉnh ủy.

- Tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật: (i) Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành các công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh³; (ii) Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại trong nước của tỉnh Quảng Ngãi⁴; (iii) Quyết định Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cho Sở Công Thương thực hiện quản lý Nhà nước trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh

³ Đang tổng hợp lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành, UBND các xã phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

⁴ Trình Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 4968/SCT-QLTM ngày 07/8/2026.

Quảng Ngãi⁵; (iv) Quy chế phối hợp quản lý Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 12/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.

- Xây dựng dự thảo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp vật liệu.

- Xây dựng: (i) Phương án phát triển hệ thống dự trữ xăng dầu, khí đốt quy mô dưới 5000m³ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁶; (ii) Đề án nghiên cứu giải pháp phát triển hệ thống và dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (iii) Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Công tác quản lý công nghiệp, năng lượng, kỹ thuật an toàn môi trường

- *Về công tác phát triển công nghiệp và quản lý Cụm Công nghiệp:*

+ Tham mưu UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp do đơn vị sự nghiệp công lập làm chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 317/TB-UBND ngày 07/4/2026.

+ Làm việc với các xã về đề xuất đơn vị sự nghiệp công lập làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; làm việc với các doanh nghiệp trọng điểm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng "hai con số" năm 2026, xây dựng kế hoạch tăng trưởng năm 2027; làm việc với UBND xã, phường; hợp tác xã, cơ sở sản xuất và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để xây dựng một số mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ Tổ chức lễ trao giải các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2026 (*14 sản phẩm và bộ sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2026*).

+ Tổ chức thu thập thông tin năng lực sản xuất sản phẩm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- *Về công tác quản lý năng lượng*

+ Rà soát danh mục các công trình nguồn điện, lưới điện; đề xuất giải pháp thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phục vụ làm việc với Bộ Công Thương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam⁷.

+ Triển khai thực hiện Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị

⁵ Giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư Pháp tại Báo cáo số 456/BC-STP ngày 04/8/2026 và hoàn thiện dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh ban hành.

⁶ Đã ban hành Quyết định số 4497/QĐ-SCT ngày 20/7/2026 về phê duyệt đề cương và dự toán xây dựng phương án, hiện nay đang xây dựng phương án.

⁷ Báo cáo số 5025/BC-SCT ngày 10/8/2026

quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; triển khai thực hiện công tác bảo đảm an toàn đập và vùng hạ du hồ chứa thủy điện trong mùa mưa, lũ năm 2026; triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2026/NQ-CP của Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy điện và vùng hạ du.

+ Báo cáo nội dung cung cấp dữ liệu điện gió ngoài khơi phục vụ lập quy hoạch phát triển điện lực; báo cáo tình hình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án lưới điện do ngành điện đầu tư trên địa bàn tỉnh và tình hình chấp thuận nhà đầu tư các dự án lưới điện. Đồng thời, tham gia ý kiến và thẩm định điều chỉnh các dự án thủy điện, dự án công trình năng lượng, hồ sơ phương án bảo vệ đập, hồ chứa các dự án thủy điện; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa; thiết kế công trình; Quy trình vận hành hồ chứa trên địa bàn tỉnh. Xác nhận thông báo, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký giấy chứng nhận phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất tự tiêu thụ theo quy định tại Nghị định 58/2025/NĐ-CP, Nghị định 243/2026/NĐ-CP.

- Về công tác Kỹ thuật an toàn – Môi trường

+ Triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2026: Đoàn tiến hành kiểm tra đối với 62/80 cơ sở thực phẩm, không kiểm tra 18/80 cơ sở thực phẩm⁸. Kết quả: Đa số các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn có ý thức tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; 100% cơ sở được kiểm tra đáp ứng điều kiện ATTP và 100% mẫu hậu kiểm (22/22 mẫu) đạt chỉ tiêu chất lượng.

+ Tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động hóa chất thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đối với 08 đơn vị sử dụng hóa chất tại khu Đông tỉnh Quảng Ngãi.

+ Trình UBND tỉnh và thực hiện lấy ý kiến Sở Tài chính về việc xin chủ trương và kinh phí xây dựng Kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh Quảng Ngãi.

+ Phúc đáp Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh nội dung liên quan đến hóa chất tại Công văn số C2923/CSKT-Đ3 và Công văn số C2945/CSKT-Đ3; Phúc đáp Công văn số 5310/BSR-ATMT ngày 29/7/2026 của Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam về việc đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện. Báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thuộc lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thương mại và xuất - nhập khẩu

- Trình UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Quảng Ngãi⁹. Phối hợp tổ chức Hội nghị sơ kết công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả 7 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2026.

⁸ 10/18 cơ sở do tạm ngừng hoặc chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh; 05/18 cơ sở do nhận được thông báo kiểm tra nhưng chủ cơ sở đi vắng; 03/18 cơ sở do trùng đối tượng kiểm tra với các Đoàn kiểm tra của các cơ quan, địa phương.

⁹ Tờ trình số 5048/TTr-SCT ngày 11/8/2026.

- Triển khai thực hiện: Chương trình hành động số 22-CTr/ĐU ngày 09/8/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 20/7/2026 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu và bền vững, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045; Chương trình hành động số 23-CTr/ĐU ngày 11/8/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 20/7/2026 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.

- Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 5053/KH-SCT ngày 11/08/2026 của Sở Công Thương về việc Tổ chức Hội nghị kết nối giao thương và ứng dụng giải pháp giải pháp số trong thương mại điện tử xuyên biên giới cho doanh nghiệp vừa và nhỏ; Tổ chức các phiên livestream hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu và bán các sản phẩm đặc trưng qua nền tảng số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

- Chuẩn bị nội dung và báo cáo tình hình Phối hợp Tổ chức Hội nghị tổng kết triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên giai đoạn 2023 - 2025, phương hướng hợp tác giai đoạn 2026 – 2030¹⁰ nhằm đã tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất trong và ngoài tỉnh quảng bá hình ảnh, giới thiệu các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng và sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu đến các doanh nghiệp thu mua, nhà phân phối.

- Làm việc với phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Hà Nội tại Đà Nẵng về nghiệp vụ cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (C/O); thực hiện các nội dung về cấp C/O.

- Kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình: giới thiệu sản phẩm OCOP năm 2026 tại Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; chương trình xét tôn vinh và trao danh hiệu "Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu - Cúp Thánh Gióng" năm 2026 thuộc lĩnh vực công thương; Giải thưởng Sao Vàng đất Việt 2026;..

- Tổng hợp, rà soát, nghiên cứu xây dựng dự thảo kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp, báo cáo giám sát thường xuyên việc thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới¹¹. Hướng dẫn thực hiện và xét công nhận tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

¹⁰ Báo cáo số 5215/BC-SCT ngày 17/8/2026: đăng ký Công ty Cổ phần Dori tham gia trình bày tham luận tại Hội nghị “Giải pháp phát triển chuỗi giá trị tới Lý Sơn gắn với OCOP, chế biến sâu và nông nghiệp trải nghiệm trong liên kết vùng” và đăng ký 14 doanh nghiệp tham gia Khu trưng bày, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa đặc trưng của tỉnh; tham gia Livestream; tham dự hội nghị; làm việc với hệ thống phân phối; hình ảnh sản phẩm của các doanh nghiệp.

¹¹ Báo cáo số 4927/BC-SCT ngày 06/8/2026.

- Chuẩn bị nội dung tổ chức tập huấn quản lý và phát triển chợ năm 2026 tại khu vực phía đông: Tổng hợp danh sách đăng ký của các xã, phường, đặc khu; đề nghị cử báo cáo viên phổ biến, hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý và phát triển chợ.

4. Công tác quản lý thị trường

Trong tháng 8, tình hình thị trường trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ và lưu thông hàng hóa diễn ra bình thường. Nguồn cung các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, nước giải khát, vật liệu xây dựng, xăng dầu, LPG, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật... được duy trì, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân, không xảy ra tình trạng khan hiếm hoặc đứt gãy nguồn cung. Giá cả hàng hóa chỉ biến động nhẹ, cục bộ ở một số mặt hàng do tác động của cung – cầu và chi phí đầu vào.

- Chi cục Quản lý thị trường triển khai thực hiện thường xuyên, nghiêm túc các nội dung chỉ đạo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, Bộ Công Thương, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh về công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Triển khai đồng bộ nhiều biện pháp để tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính đối với hàng cấm, hàng hóa nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hóa không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm. Triển khai thực hiện Công văn số 5726/BCT-PC ngày 24/7/2026 của Bộ Công Thương về việc kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 của Bộ Công Thương và thực hiện Kế hoạch số 5664/KH-CAT-SCT ngày 05/8/2026 về việc phối hợp tổng rà soát, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, ổn định thị trường, bảo đảm cân đối cung – cầu hàng hóa và hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Trong tháng 8/2026 Chi cục QLTT đã kiểm tra 47 vụ, trong đó có 26 vụ vi phạm; đã xử lý 26 vụ, phạt tiền 190,76 triệu đồng; trị giá hàng hoá buộc tiêu huỷ 26,94 triệu đồng; trị giá hàng tịch thu 32 triệu đồng.

- Rà soát toàn bộ hồ sơ còn tồn đọng về việc xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân từ giai đoạn trước sáp nhập và sau sáp nhập. Rà soát, thông kê hiện trạng trụ sở làm việc thuộc phạm vi quản lý tại thời điểm trước ngày 01/3/2025 và trước ngày 01/7/2025 theo chỉ đạo của UBND tỉnh; rà soát thông tin nhập liệu Tổng kiểm kê tài sản công năm 2026.

5. Về thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính

- Trình UBND tỉnh về chủ trương và kế hoạch Hội nghị ngành Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung – Tây Nguyên.

- Xây dựng Phương án thay đổi vị trí việc làm đối với công chức và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm theo quy định; Xây dựng khung tiêu chí đánh giá tập thể và cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

- Triển khai rà soát nhiệm vụ của ngành Công Thương trong việc nâng cao nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và đề xuất nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026-2030.

- Tổ chức Kiểm tra nội bộ công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2026 tại Sở Công Thương.

- Triển khai hướng dẫn việc xếp lương đối với công chức khi thay đổi vị trí việc làm; Tham mưu chuyển ngạch, xếp lương đối với 09 công chức và giải quyết nghỉ hưu đối với 01 công chức theo chế độ. Thông báo kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức đã có thông báo nghỉ hưu năm 2026.

- Tham mưu góp ý đối với Đề án đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường khu vực trong giai đoạn mới.

- Chuẩn bị các nội dung Tổ chức Hội thao Cùm thi đua 5 các Sở Công Thương.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt 01 Quyết định¹² công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; phê duyệt 06 Quyết định¹³ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Triển khai thực hiện: Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2026 của HĐND tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031; Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 21/7/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh; Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 21/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 9 NĂM 2026

1. Tổng hợp ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại trong nước của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cho Sở Công Thương thực hiện quản lý Nhà nước trong hoạt động kinh doanh theo

¹² Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

¹³ Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 31/7/2026; Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 31/2026; Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 12/8/2026; Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 14/8/2026; Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 15/8/2026; Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 22/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành các công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Xây dựng: (i) Phương án phát triển hệ thống dự trữ xăng dầu, khí đốt quy mô dưới 5000m³ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (ii) Đề án nghiên cứu giải pháp phát triển hệ thống và dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (iii) Kế hoạch triển khai Quyết định số 1626/QĐ-BCT ngày 02/7/2026 của Bộ Công Thương về Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (iv) Quy chế phối hợp quản lý Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

4. Triển khai thực hiện: (i) Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 12/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030; (ii) Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 02/8/2026 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 22/6/2026 của Tỉnh ủy về phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn trên địa bàn tỉnh, Chương trình hành động số 17-CTr/ĐU ngày 03/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 22/6/2026 của Tỉnh ủy.

5. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 16/8/2026 về thực hiện Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

6. Tham mưu Ban chỉ đạo 389 tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

7. Tổng hợp, rà soát, tham mưu Quyết định thay thế Quyết định số 325/QĐ-UBND của UBND tỉnh về giao nhiệm vụ quản lý nhà nước và nhiệm vụ chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án điện theo Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh và Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 8475/UBND-CNXD ngày 24/8/2026. Kiểm tra chủ đầu tư các dự án thủy điện thực hiện công tác phòng chống thiên tai đảm bảo an toàn đập, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện, công tác vận hành của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh;

9. Chuẩn bị hồ sơ và dự thảo các văn bản phục vụ cho Hội đồng thẩm định các tài liệu quản lý an toàn. Tổ chức kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp. Triển khai thực hiện tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

10. Tổ chức Hội nghị kết nối giao thương và ứng dụng giải pháp giải pháp số trong thương mại điện tử xuyên biên giới cho doanh nghiệp vừa và nhỏ; Tổ chức các phiên livestream hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu và bán các sản phẩm đặc trưng qua nền tảng số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026. Tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu hàng Việt giữa tỉnh Quảng Ngãi với các tỉnh thành.

11. Tổ chức: (i)Thẩm định các đề án khuyến công năm 2026; (ii) Tiếp tục làm việc với UBND xã, phường; hợp tác xã, cơ sở sản xuất và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để xây dựng một số mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

12. Chuẩn bị và tổ chức trưng 03 sản phẩm công nghệ, mô hình, thiết bị, giải pháp công nghệ tiêu biểu gắn với sản xuất công nghiệp, thương mại, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số tại Hội thảo “ Quảng Ngãi hiện thực hóa mục tiêu trở thành cực tăng trưởng miền Trung”.

13. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, Bộ Công Thương, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh về công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng sinh học E10 và các mặt hàng vật tư phục vụ thi công công trình; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm như găm hàng, đầu cơ, nâng giá bất hợp lý theo quy định của pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh; chú trọng kiểm tra nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, việc ghi nhãn hàng hóa và bảo quản thực phẩm.

14. Tổ chức Hội thao Cúp thi đua 5 các Sở Công Thương. Chuẩn bị và triển khai thực hiện các nội dung để tổ chức Hội nghị ngành Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung – Tây Nguyên.

15. Tổ chức lớp tập huấn về quản lý chợ tại khu Đông tỉnh Quảng Ngãi; Tổ chức phổ biến các quy định pháp luật về kinh doanh xăng dầu.

Sở Công Thương kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi (b/c)
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Bộ Công Thương (b/c);
- Vụ KH- TC và QLDN, Bộ Công Thương;
- Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Ngãi;
- Văn phòng HĐND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tài chính;
- Thống kê tỉnh;
- Các phòng: PC03, PA04 Công an tỉnh;
- UBND các xã, phường và đặc khu;
- Đảng ủy Sở Công Thương;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Môn